

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HSST

Ngày: 27/9/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trương Thị Tuyết.

2. Bà Hoàng Thị Sen.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

*Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST - HS ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lưu Đình Q (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 07/01/1982;  
Giới tính: Nam

Tại; Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lưu Thành Cao - Sinh năm 1933 (đã chết)

Con bà: Phạm Thị Xẻ - Sinh năm 1934

Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Vợ: Vàng Thuý Hà - Sinh năm 1986

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/8/2019, Lưu Đình Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1 - 016.61 đi từ nhà đến khu vực cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 09 (chín) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 500.000 (năm trăm nghìn đồng) về để sử dụng và bán kiếm lời. Khi về đến nhà, Lưu Đình Q lấy 01 (một) gói Hêrôin ra sử dụng hết một nửa và gói lại cất ở chân cột ngoài hiên nhà, còn lại 08 (tám) gói Hêrôin Lưu Đình Q cất vào túi quần bên phải của mình. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, Lưu Đình Q lấy 02 (hai) gói Hêrôin cất giấu ở đầu giường ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Lưu Đình Q đang ở nhà thì Nùng A T, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã Q, huyện Bát Xát hỏi mua của Lưu Đình Q 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng). Lưu Đình Q nhận tiền cất vào túi quần bên trái và lấy 01 (một) gói ma túy từ trong túi quần bên phải đưa cho Nùng A Tịch, Nùng A T nhận lấy gói Hêrôin cất vào túi áo bên trái thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo bên trái của Nùng A T 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục (Nùng A T khai nhận là Hêrôin vừa mua được của Lưu Đình Q với mục đích để sử dụng). Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước Lưu Đình Q đang mặc 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng), thu giữ trong túi quần bên phải 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lưu Đình Q khai nhận là Hêrôin và tiền vừa bán Hêrôin cho Nùng A T mà có). Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Đình Q, thu giữ tại đầu giường ngủ 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng và thu giữ tại chân cột ngoài hiên nhà 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lưu Đình Q khai nhận là Hêrôin

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 08/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

Bì B1: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng thu giữ của Nùng A T ngày 08/8/2019 có khối lượng 0,02 (không phải không hai) gam. Trích mẫu toàn bộ để tiến hành giám định.

Bì B2: 01 (một) túi nilon màu trắng đựng 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng, bên trong cả 05 (năm) gói này đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lưu Đình Q khi bắt quả tang ngày 08/8/2019 có tổng khối lượng là 0,38 (không phải ba mươi tám) gam, trích mẫu 0,12 (không phải mười hai) gam

để tiến hành giám định, còn lại 0,26 (không phẩy hai mươi sáu) gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

Bì B3: 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng, bên trong cả ba gói giấy này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Lưu Đình Q khi khám xét nơi ở có tổng khối lượng là 0,20 (không phẩy hai mươi) gam, trích mẫu 0,05 (không phẩy không năm) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,15 (không phẩy mười lăm) gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tổng khối lượng của số chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Nùng A T và Lưu Đình Q là 0,60 (không phẩy sáu mươi gam).

Tại Kết luận giám định số 187/GĐMT ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Bì B1: 0,02 (không phẩy không hai) gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Nùng A Tịch; Bì B2: 0,38 (không phẩy ba mươi tám) gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lưu Đình Q khi bắt quả tang; Bì B3: 0,20 (không phẩy hai mươi) gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lưu Đình Q khi khám xét nơi ở đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại phiên toà bị cáo Lưu Đình Q khai nhận ngày 07/8/2019 tại khu vực cầu Cốc Lếu, Q đã mua 01 gói Hêrôin của một người đàn ông không quen biết với giá là 500.000đ với mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 08/8/2019 Q bán cho Nùng A T01 gói Hêrôin với giá 200.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Bản cáo trạng số 47/CT - VKS ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Lưu Đình Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Lưu Đình Q đã khai nhận tội, bị cáo đã mua 01 gói Hêrôin với giá là 500.000đ với mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Đình Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,41 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định

Tịch thu 200.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Đình Q: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Khoảng 21 giờ ngày 07/8/2019, Lưu Đình Q nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, Q đã mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu cầu Cốc Lếu 500.000đ được 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 09 (chín) gói ma túy. Khi về đến nhà, Q lấy 01 (một) gói Hêrôin ra sử dụng hết một nửa và gói lại cất ở chân cột ngoài hiên nhà, còn lại 08 (tám) gói Hêrôin Lưu Đình Q cất vào túi quần bên phải của mình. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, Q lấy 02 (hai) gói Hêrôin cất giấu ở đầu giường ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Q đang ở nhà thì Nùng A Tịch, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã Q, huyện Bát Xát hỏi mua của Q 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng). Q nhận tiền cất vào túi quần bên trái và lấy 01 (một) gói ma túy từ trong túi quần bên phải đưa cho Nùng A Tịch, Nùng A Tịch nhận lấy gói Hêrôin cất vào túi áo bên trái thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo bên trái của Nùng A Tịch 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục (Nùng A Tịch khai nhận là

Hêrôin vừa mua được của Q với mục đích để sử dụng). Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước Q đang mặc 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng), thu giữ trong túi quần bên phải 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lưu Đình Q khai nhận là Hêrôin và tiền vừa bán Hêrôin cho Nùng A Tmà có). Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q, thu giữ tại đầu giường ngủ 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng và thu giữ tại chân cột ngoài hiên nhà 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lưu Đình Q khai nhận là Hêrôin)

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Lưu Đình Q và Nùng A T0,60 (không phẩy sáu mươi) gam Hêrôin, tiền Việt Nam 200.000đ.  
- Đối với 0,60 (không phẩy sáu mươi) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục.

Sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,41 (không phải bốn mươi mốt) gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 200.000đ thu giữ của bị cáo đã được niêm phong tại kho bạc nhà nước huyện Bát Xát. Xét thấy là khoản thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lưu Đình Q ngày 07/8/2019 tại khu vực cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, do Lưu Đình Q không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Nùng A Tlà người đã mua 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,02 (không phải không hai) gam của Lưu Đình Q để sử dụng. Quá trình điều tra, do Nùng A T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Lưu Đình Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Đình Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2019.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì tái niêm phong bên trong có 0, 41 (không phải bốn mươi mốt) gam Hêrôin còn lại sau giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của phong bì mới có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lưu Đình Q và Nùng A T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 08/8/2019 tại thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu 200.000đ là khoản thu lợi bất chính đã thu giữ của Lưu Đình Q nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Đình Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Công an huyện 2
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở tư pháp
- Bị cáo 1
- T.H.A 3; Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký**

**Phạm Thị Thanh Hương**

**Các Hội thẩm nhân dân  
tòa**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên**

**Trần Văn Đăng    Phạm Thị Hoà**

**Phạm Thị Thanh Hương**

**Các Hội thẩm nhân dân  
tòa**

**Thẩm phán   Chủ tọa phiên**

**Nguyễn Trung Dong**

**Đinh Thị Hạnh**

**Phạm Thị Thanh Hương**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Thanh Hương**

**Các hội thẩm nhân dân  
tòa**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên**

**Nguyễn Trung Dong      Trần Thị Yên**

**Phạm Thị Thanh Hương**